TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2026/DS-ST
Ngày: 11 – 5 – 2026
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐỒNG THÁP

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Thiện – Bà Nguyễn Thị Đẹp.

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Nam Quang – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Tấn Việt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 8 - Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 239/2026/TLST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2026, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2026/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 117/2026/QĐST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank). Địa chỉ: Số 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hoà, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Th – Chức vụ: Quyền tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền là bà Lương Trúc M – Chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh kiêm trưởng phòng giao dịch Sa Đéc – Chi nhánh Đồng Tháp.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Lương Trúc M là ông Huỳnh Thanh P - Chức vụ: Chuyên viên khách hàng – Phòng giao dịch Sa Đéc.

Địa chỉ: A4 – A5 – A6, Nguyễn Sinh Sắc, phường Sa Đéc, Đồng Tháp.

Bị đơn: Ông Lê Huỳnh Quốc T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: A, đường tỉnh B, khóm C, phường D, tỉnh Đồng Tháp.

Ông Pcó mặt, ông T vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa ông Huỳnh Thanh P, đại diện ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín trình bày:

Vào ngày 15/3/2024, Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín chi nhánh Đồng Tháp – Phòng giao dịch Sa Đéc (viết tắt là Ngân hàng) có cho ông Lê Huỳnh Quốc T vay vốn tại Ngân hàng thông qua Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng sử dụng dịch vụ số 3166789. Hạn mức thẻ là 50.000.000đ, số thẻ 326062-2784, số tài khoản thẻ 3868001201; Thời hạn cấp thẻ từ tháng 03/2024 đến tháng 03/2029; Lãi suất trong hạn là 23,2%/năm và lãi thay đổi theo từng thời kỳ; Lãi quá hạn 150%; Mục đích vay tiêu dùng, không thế chấp tài sản.

Quá trình vay ông T giao dịch rút vốn vay 02 lần, trả gốc, lãi và phí đến ngày 24/03/2025 là 11 lần được 18.414.381đ, từ ngày 25/4/2025 ông T vi phạm hợp đồng, không trả gốc và lãi. Nay Ngân hàng yêu cầu ông Lê T có nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi đến ngày 18/12/2025 là 62.851.144đ (trong đó gốc 54.620.116đ, lãi 8.231.028đ) và tiếp tục trả lãi từ ngày 19/12/2025 theo Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng sử dụng dịch vụ số 3166789 ngày 15/03/2024 đến khi trả xong. Ngoài ra, đại diện Ngân hàng không yêu cầu gì khác.

Bị đơn ông Lê Huỳnh Quốc T: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ (tống đạt trực tiếp, niêm yết công khai) Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, các giấy triệu tập và các văn bản tố tụng hợp lệ khác nhưng ông T không có văn bản trình bày ý kiến cũng như không đến Tòa án để làm việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Đồng Tháp phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án cơ bản đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn ông T không thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 100, 102, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng gốc và lãi đến ngày 18/12/2025 là 62.851.144đ và tiếp tục trả lãi từ ngày 19/12/2025 cho đến khi thanh toán xong theo Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng sử dụng dịch vụ số 3166789 đã ký kết.

Về án phí dân sự sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo Đơn khởi kiện của Nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng. Bị đơn ông T cư trú tại phường Sa Đéc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Tại phiên toà bị đơn ông Lê Huỳnh Quốc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần, nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2]. Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc yêu cầu ông T trả vốn gốc và lãi tính đến ngày 18/12/2025 là 62.851.144đ và tiếp tục tính lãi từ ngày 19/12/2025 cho đến khi thanh toán xong theo Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng sử dụng dịch vụ số 3166789 đã ký kết; Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về xác lập Hợp đồng và nợ gốc.

Căn cứ vào Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng sử dụng dịch vụ số 3166789 đã ký kết ngày 15/3/2024 giữa Ngân hàng với ông T trên cơ sở tự nguyện, đúng trình tự thủ tục theo quy định, thể hiện: Ngân hàng đồng ý cấp Thẻ tín dụng hạn mức sử dụng 50.000.000đ; Số thẻ 326062-2784, số tài khoản thẻ 3868001201; Thời hạn cấp thẻ từ tháng 03/2024 đến tháng 03/2029. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 18/4/2026.

Quá trình thụ lý, giải quyết Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, giấy triệu tập nhưng chị Trân không đến Toà án; không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng không có ý kiến phản bác về tài liệu chứng cứ nguyên đơn cung cấp cho Toà án nên phải chịu hậu quả pháp lý về sự vắng mặt của mình.

Do đó, căn cứ vào việc xác lập giữa Ngân hàng với ông T có giá trị pháp lý, theo đó, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên, nên việc Ngân hàng yêu cầu ông T trả gốc, lãi tính đến ngày 18/12/2025 là 62.851.144đ và tiếp tục tính lãi từ ngày 19/12/2025 cho đến khi thanh toán xong theo Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng sử dụng dịch vụ số 3166789 đã ký kết là có căn cứ chấp nhận.

[3] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ như đã nhận định trên.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 398, 463, 466, 468 của Bộ luận Dân sự;

Căn cứ Điều 100, 102, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Buộc ông Lê Huỳnh Quốc T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín gốc, lãi đến ngày 18/12/2025 là 62.851.144đ (sáu mươi hai triệu tám trăm năm mươi mốt ngàn một trăm bốn mươi bốn đồng) và tiếp tục tính lãi từ ngày 19/12/2025 cho đến khi thanh toán xong theo Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng sử dụng dịch vụ số 3166789 ngày 15/3/2024.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Huỳnh Quốc T phải chịu 3.142.500đ (ba triệu một trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín 1.571.000đ (một triệu năm trăm bảy mươi mốt nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002999 ngày 03/03/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND tỉnh, Khu vực 8-ĐT;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Ngô Thị Cẩm Hồng